

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-PT

Ngày 02-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 121/2021/TLPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Phước N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2021/HS-ST ngày 28-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Phước N, sinh ngày 1996, tại Long An; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xã H, huyện D, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phước N1, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975; Bị cáo có 02 người chị; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Bị hại: Mai Văn T (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Phạm Thị Kim T, sinh năm: 1977

- Mai Thị Ngọc G, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện D, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Phước N, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện D, tỉnh Long An.

2. Nguyễn Thị N, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Long An.

Người làm chứng:

- Hồ Thanh B, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện D, tỉnh Long An.

- Phạm Minh T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện D, tỉnh Long An.

- Nguyễn Văn N, sinh năm: 1967

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện D, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 20/02/2021, bị cáo Nguyễn Phước N không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển số 62P1- 106.14, dung tích xi lanh 114 cm³ lưu thông trên đường Tân Bình theo hướng từ tỉnh lộ 825 về xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, do điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái hướng đi (lấn tuyến) nên xe do bị cáo N điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 62P1- 392.41 do ông Mai Văn T, sinh năm 1972, hộ khẩu thường trú: ấp T, xã H, huyện D, tỉnh Long An, điều khiển lưu thông đúng tuyến ngược chiều xe của bị cáo N, gây ra tai nạn giao thông, bị cáo N bị thương tích được đưa đi cấp cứu điều trị thương tích; ông Mai Văn T tử vong vào ngày 20/02/2021 tại Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Phước N thừa nhận lỗi hoàn toàn do bản thân bị cáo N gây ra, dẫn đến gây hậu quả nghiêm trọng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Các dấu vết và phương tiện tại hiện trường còn nguyên vẹn. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, rộng 11m, có vạch sơn không liên nét ở giữa chia mặt đường thành hai chiều xe chạy. Chọn lề đường bên phải hướng đi từ tỉnh lộ 825, thị trấn Hậu Nghĩa về xã Hòa Khánh Tây làm lề chuẩn để đo các dấu vết, phương tiện có liên quan và chọn cổng nhà bên phải từ trong nhìn ra cặp đường Tân Bình làm điểm mốc cố định, các dấu vết ghi lại trên mặt lộ nhựa đường Tân Bình như sau:

Vị trí đánh dấu (1) là xe mô tô biển số 62P1-392.41, nằm ngã sang bên phải mặt lộ nhựa đầu xe hướng về tỉnh lộ 825, tâm trục bánh trước xe đo vào lề đường chuẩn là 5m, tâm trục bánh sau xe đo vào lề đường chuẩn là 3,45m, đồng thời đo đến tâm vùng vật rơi là 1,02m.

Vị trí đánh dấu (2) là vùng vật rơi gồm mũ bể màu đỏ, đen, bạc, không rõ hình dạng, có kích thước 0m90 x 0m55, nằm trên mặt lộ nhựa đường Tân Bình, bên phần đường bên trái hướng đi từ tỉnh lộ 825, thị trấn Hậu Nghĩa về xã Hòa

Khánh Tây, tâm đo vào lề đường chuẩn là 3m50, đồng thời đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 62P1-106.14 là 0m50.

Vị trí đánh dấu (3) là xe mô tô biển số 62P1-106.14, nằm ngã sang bên trái gần song song với lề đường Tân Bình, đầu xe hướng về xã Hòa Khánh Tây, tâm trục bánh sau xe đo vào lề đường chuẩn là 3m, tâm trục bánh trước xe đo vào lề đường chuẩn là 2m85 và đo đến các điểm mốc cố định là 19m75, đồng thời đo đến tâm vết máu (4) là 2m40.

Vị trí đánh dấu (4) là vết máu loang màu đỏ, không rõ hình dạng, có kích thước 0m30 x 0m30, tâm vết máu đo vào lề đường chuẩn là 2m.

Kết quả khám nghiệm đối với các phương tiện như sau:

- Xe mô tô biển số 62P1-392.41: mặt nạ bể, ốp mũ tay lái, đồng hồ bể rời; hai ống phuộc giảm xóc bánh xe trước cong hướng từ trước về sau; ốp phuộc giảm xóc trước bên trái vỡ; chấn bùm trước vỡ; yếm trái vỡ; chỗ để chân bên trái vỡ; cong lôm niền bánh xe trước bên trái hướng từ ngoài vào trong.

- Xe mô tô biển số 62P1-106.14: hai phuộc giảm xóc bánh xe trước cong từ trước về sau; niền bánh xe trước biến dạng, vỏ lốp mất hơi bật ra ngoài; mặt nạ gốc bên trái bị vỡ; yếm trái vỡ; cần số và cần gác chân trước trái cong hướng từ trước về sau; gương chiếu hậu bên trái vỡ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 50/TT ngày 03/03/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Long An kết luận nguyên nhân chết của ông Mai Văn Tdo đa chấn thương và chấn thương sọ não nặng. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành gửi mẫu máu của nạn nhân Mai Văn Tgiám định nồng độ Ethanol, kết quả tại Bản giám định pháp y về hóa pháp của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nồng độ Ethanol 94,79mg/100ml.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 96/2021/HS-ST ngày 28-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phước N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 28/9/2021, bị cáo Nguyễn Phước N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Nguyễn Phước N thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội vi phạm qui định về tham gia giao thông gây chết người là ông Mai Văn Tđúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định

về tham gia giao thông đường bộ” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Bị cáo kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phước N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường ngày 20/02/2021, bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 50/TT ngày 03/03/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh, và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Hành vi của bị cáo N đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Khi phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Phước N có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo 2 năm tù.

Ngày 08/10/2021, Nguyễn Phước N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo.

Xét thấy bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe, lại điều khiển xe có dung tích 114cm³ trên đường đi do không chấp hành luật giao thông đường bộ để xe lấn trái gây tai nạn làm ông Mai Văn Tử vong. Nguyên nhân trong vụ tai nạn này do lỗi hoàn toàn của bị cáo, ông Mai Văn Tmặc dù trong người có nồng độ cồn 94,79mg/100ml vượt mức quy định nhưng ông không có lỗi trong vụ tai nạn như nhận định của bản án sơ thẩm. Bị cáo phạm tội ở khung hình phạt có mức án rất nghiêm trọng có mức án từ 3 đến 10 năm tù, khi xét xử Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và áp dụng mức hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo là có căn cứ. Khi kháng cáo bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ xem xét kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2021/HS-ST ngày 28-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phước N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường ngày 20/02/2021, bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 50/TT ngày 03/03/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh, và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 20/02/2021, trên tỉnh lộ 825 thuộc ấp Tân Bình, xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, bị cáo Nguyễn Phước N, không có giấy phép lái xe có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 62P1-106.14 dung tích xi lanh 114cm³ lưu thông theo hướng từ thị trấn Hậu Nghĩa về xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, lấn sang phần đường bên trái (lấn tuyến) va chạm vào xe mô tô biển số 62P1-392.41 do ông Mai Văn Triều điều khiển lưu thông đúng tuyến ngược chiều xe của bị cáo N gây ra tai nạn giao thông, hậu quả ông Mai Văn Triều vong. Hành vi điều khiển xe mô tô của bị cáo Nguyễn Phước N vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của ông Mai Văn Triều.

[3] Bị cáo Nguyễn Phước N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết và pháp luật buộc bị cáo phải biết khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân theo các quy định về luật giao thông đường bộ. Thế nhưng trong lúc điều khiển xe mô tô, bị cáo điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái của hướng đi nên gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm cho ông Mai Văn Triều vong nên Tòa án sơ thẩm xác định bị cáo đã có hành vi phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, Bị cáo điều khiển phương tiện giao thông là xe mô tô có dung tích 114 cm³, nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Án sơ thẩm đã áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 02 năm tù là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

[4.1] Về kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt: Khi xét xử án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; Tai nạn xảy ra cũng có một phần lỗi do bị hại có nồng độ Ethanol trong máu vượt mức quy định, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng nên án sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất khung hình phạt bị cáo bị truy tố và xét xử để xử phạt bị cáo 2 năm tù là phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo có khi xét xử sơ thẩm. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt có cung cấp tình tiết bà ngoại bị cáo là người có công với Cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3, được xem là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo sửa án sơ thẩm giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

[4.2] Về kháng cáo yêu cầu xin hưởng án treo: Bị cáo phạm tội gây chết người lỗi chính hoàn của bị cáo nên không có căn cứ xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp.

[5] Từ nhận xét trên Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Sửa hình phạt của bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Phước N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận một phần.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; Sửa hình phạt Bản án Hình sự sơ thẩm số 96/2021/HS-ST ngày 28-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phước N 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Phước N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- STP tỉnh Long An (1);
- TAND huyện (2);
- VKSND huyện (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Nhậm